**TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO**

**HỌ VÀ TÊN- LỚP:**

**Câu 1. Phát biểu sau đây đúng về carbohydrate?**

**A.** Carbohydrate là hợp chất hữu cơ được cấu tạo chủ yếu từ 3 nguyên tố C, H, O.

**B.** Được cấu tạo theo nguyên tắc đa phân, một trong các đơn phân chủ yếu là các đường đơn (monosaccharide) 5 carbon.

**C.** Gồm 2 phân tử đường đơn (monosaccharide) liên kết với nhau bằng liên kết glicosidic.

**D.** Gồm nhiều đường đơn (monosaccharide) liên kết với nhau bằng liên kết glicosidic.

**Câu 2. Phát biểu sau đây đúng về carbohydrate?**

**A.** Carbohydrate là hợp chất hữu cơ có thể được cấu tạo chủ yếu từ 4 nguyên tố C, H, O, N.

**B.** Được cấu tạo theo nguyên tắc đa phân, một trong các đơn phân chủ yếu là fructose.

**C.** Gồm 2 phân tử đường đơn (monosaccharide) liên kết với nhau bằng liên kết glicosidic.

**D.** Được cấu tạo theo nguyên tắc đa phân, một trong các đơn phân chủ yếu là 3 loại đường đơn.

LIVEWORKSHEETS

**Câu 3. Phát biểu sau đây sai về carbohydrate?**

**A.** Nguồn cung cấp năng lượng dự trữ cho các hoạt động sống của tế bào.

**B.** Làm nguyên liệu cấu tạo nên các phân tử sinh học khác.

**C.** Có thể tồn tại dạng đường đơn, đường đôi (disaccharide), đường đa (polysaccharide).

**D.** Nó được cấu tạo bởi nhiều phân tử monosaccharide (đường 6 carbon).

**Câu 4. Phân tử carbonhydrate nào sau đây thuộc monosaccharide?**

**A.** Glucose. **B.** Maltose. **C.** Sucrose. **D.** Cellulose.

**Câu 5. Phân tử carbonhydrate nào sau đây thuộc disaccharide?**

**A.** Glucose. **B.** Glycogen. **C.** Sucrose. **D.** Cellulose.

**Câu 6. Phân tử carbonhydrate nào sau đây thuộc polysaccharide?**

**A.** Galactose. **B.** Lactose **C.** Sucrose. **D.** Cellulose.

LIVEWORKSHEETS

**Câu 7. Phát biểu sau đây đúng về hợp chất carbonhydrate loại disaccharide?**

**A.** Mỗi phân tử sucrose được cấu tạo từ 2 phân tử glucose.

**B.** Mỗi phân tử lactose được cấu tạo từ 2 phân tử galactose.

**C.** Mỗi phân tử maltose được cấu tạo từ 2 phân tử fructose.

**D.** Mỗi phân tử lactose được cấu tạo từ 1phân tử glucose và 1 phân tử galactose.

**Câu 8. Phát biểu sau đây đúng về hợp chất carbonhydrate loại polysaccharide?**

**A.** Mỗi phân tử glycogen được cấu tạo từ nhiều phân tử fructose.

**B.** Mỗi phân tử tinh bột được cấu tạo từ 2 phân tử galactose.

**C.** Mỗi phân tử cellulose được cấu tạo từ 2 phân tử fructose hoặc từ 2 phân tử galactose.

**D.** Mỗi phân tử chitin có thể được cấu tạo từ nhiều phân tử glucose gắn thêm nhóm amino.

LIVEWORKSHEETS

**Câu 9. Phát biểu sau đây đúng về hợp chất carbonhydrate loại polysaccharide?**

**A.** Mỗi phân tử polysaccharide được cấu tạo từ nhiều phân tử đường đơn liên kết nhau bởi liên kết glicosidic.

**B.** Mỗi phân tử polysaccharide được cấu tạo từ nhiều phân tử đường đơn glucose liên kết nhau bởi liên kết glicosidic.

**C.** Mỗi phân tử cellulose được cấu tạo từ 2 phân tử fructose hoặc từ 2 phân tử galactose.

**D.** Mỗi phân tử tinh bột được cấu tạo từ nhiều phân tử glucose hoặc galactose có gắn thêm nhóm amino.

**Câu 10. Phát biểu sau đây đúng về hợp chất carbonhydrate loại disaccharide?**

**A.** Mỗi phân tử sucrose được cấu tạo từ một phân tử đường đơn liên kết nhau bởi liên kết glicosidic.

**B.** Mỗi phân tử lactose được cấu tạo từ hai phân tử đường đơn (monosaccharide) bằng liên kết glicosidic.

**C.** Mỗi phân tử maltose được cấu tạo từ 2 phân tử fructose hoặc từ 2 phân tử galactose.

**D.** Mỗi phân tử tinh bột được cấu tạo từ nhiều phân tử glucose hoặc galactose có gắn thêm nhóm amino.

LIVEWORKSHEETS

**Câu 11. Hãy chọn phát biểu đúng về carbonhydrate- chất đường bột?**

**A.** Mỗi loại disaccharide được cấu tạo từ 2 phân tử monosaccharide.

**B.** Mỗi loại polysaccharide được cấu tạo từ nhiều phân tử monosaccharide.

**C.** Mỗi loại monosaccharide được cấu tạo bởi hợp chất hữu cơ 6 carbon.

**D.** Mỗi loại polysaccharide được cấu tạo từ nhiều phân tử amino acid.

**Câu 12. Hãy chọn phát biểu đúng về carbonhydrate- chất đường bột?**

**A.** Tinh bột được làm năng lượng dự trữ ở các loài thực vật.

**B.** Tinh bột được cấu tạo nhiều phân tử glucose và cấu trúc ít phân nhánh.

**C.** Tinh bột được cấu tạo nhiều phân tử fructose lên kết nhau bởi glicosidic.

**D.** Tinh bột được cấu tạo nhiều phân tử fructose lên kết nhau bởi glicosidic.

LIVEWORKSHEETS

**Câu 13. Hãy chọn phát biểu đúng về carbonhydrate- chất đường bột?**

**A.** Cellulose được cấu tạo thành tế bào ở các loài động vật.

**B.** Cellulose được cấu tạo nhiều phân tử glucose và cấu trúc không phân nhánh.

**C.** Cellulose được cấu tạo nhiều phân tử glucose lên kết nhau bởi glicosidic và phân nhiều nhánh.

**D.** Ở người, cellulose khi ăn không tiêu hóa được nhưng nó kích thích niêm mạc dạ dày tiết dịch nhầy để dễ dàng di chuyển trong đường ruột.

**Câu 14. Hãy chọn phát biểu đúng về carbonhydrate- chất đường bột?**

**A.** Chitin tham gia cấu tạo thành tế bào của rất nhiều loài nấm.

**B.** Chitin được cấu tạo nhiều phân tử glucose hoặc galactose và gắn thêm nhóm amino.

**C.** Chitin được cấu tạo nhiều phân tử fructose lên kết nhau bởi glicosidic và phân nhiều nhánh.

**D.** Chitin được cấu tạo nhiều phân tử galactose lên kết nhau bởi glicosidic và không phân nhánh.

LIVEWORKSHEETS

**Câu 15. Nhóm thực phẩm nào dưới đây là nguồn cung cấp chất đường bột cho cơ thể?**

**A.** Dừa, mỡ lợn, dầu hạt cải.

**B.** Bắp cải, cà rốt, cam.

**C.** Tôm, thịt gà, trứng vịt.

**D.** Gạo, ngô, khoai lang.

LIVEWORKSHEETS